

1. PHI1004 Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin 1 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 1 cung cấp cho người học thế giới quan và phương pháp luận triết học đúng đắn thông qua những nội dung của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử: Trình bày hệ thống quan niệm của triết học Mác - Lênin về tự nhiên, xã hội và con người, mối quan hệ giữa tự nhiên, xã hội và con người; những quy luật chung nhất của sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và của tư duy con người. Lý luận của triết học Mác - Lênin về hình thái kinh tế - xã hội, về giai cấp, đấu tranh giai cấp giải phóng con người, về dân tộc, cách mạng xã hội, vai trò của quần chúng nhân dân và cá nhân lãnh tụ trong lịch sử.

2. PHI1005 Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin 2 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: PHI1004 Những nguyên lý cơ bản Chủ nghĩa Mác - Lênin 1

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 2” cung cấp cho người học: Những nguyên lý cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa qua việc nghiên cứu 3 học thuyết kinh tế: học thuyết về giá trị, học thuyết về giá trị thặng dư và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Các học thuyết này không chỉ làm rõ những quy luật kinh tế chủ yếu chi phối sự vận động của nền kinh tế thị trường, của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa mà còn chỉ ra tính tất yếu của sự sụp đổ chủ nghĩa tư bản và sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở đó làm rõ những cơ sở lý luận cơ bản, trực tiếp dẫn đến sự ra đời và những nội dung chủ yếu của học thuyết Mác- Lênin về chủ nghĩa xã hội.

3. POL1001 Tư tưởng Hồ Chí Minh 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết: PHI1005 Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 2

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về:

- Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh;

- Hệ thống những quan điểm toàn diện và sâu sắc về một số vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, bao gồm vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; chủ

nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; Đảng Cộng sản Việt Nam; đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; dân chủ và xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; đạo đức, văn hóa và xây dựng con người mới.

- Những đóng góp về lý luận và thực tiễn của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam.

4. HIS1002 Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: POL1001 (Tư tưởng Hồ Chí Minh)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” giới thiệu đến sinh viên:

+ Hoàn cảnh lịch sử, quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam;

+ Những kiến thức cơ bản và có hệ thống về đường lối cách mạng của Đảng, bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam, thể hiện qua cương lĩnh, nghị quyết... của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội.

5. INT1004 Tin học cơ sở 2 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học cung cấp các kỹ năng tối thiểu cần thiết để có thể sử dụng máy vi tính vào công việc của người giáo viên và của người sinh viên sư phạm, có thể tiếp thu nhanh chóng và sử dụng được các phần mềm dạy học (ví dụ : các chương trình thí nghiệm ảo, chương trình hỗ trợ vẽ hình, các chương trình multimedia...). Tập trung vào các kỹ năng như sử dụng máy vi tính để soạn thảo giáo án, luận văn, tiểu luận, truy tìm các thông tin bổ sung cho bài giảng, luận văn, tiểu luận thông qua Internet và thư viện điện tử, để trình chiếu bài giảng, luận văn, quản lý điểm của học sinh, thực hiện, và các tính toán thống kê đơn giản.

6. Ngoại ngữ cơ sở 1 4 tín chỉ

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

7. Ngoại ngữ cơ sở 2 5 tín chỉ

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

8. Ngoại ngữ cơ sở 3 5 tín chỉ

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

9. Giáo dục thể chất 4 tín chỉ

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

10. Giáo dục quốc phòng-an ninh 8 tín chỉ

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

11. Kỹ năng mềm 3 tín chỉ

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

12. GER1001 Địa lý đại cương 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Sinh viên làm quen với những khái niệm cơ bản, những lĩnh vực khác nhau của địa lý như địa lý tự nhiên và địa lý kinh tế - xã hội, qua đó có những hiểu biết về phát triển tự nhiên, kinh tế và xã hội của một số quốc gia đại diện cho các châu lục trên thế giới. Nội dung chính của học phần là các vấn đề như địa hình và khí hậu, địa lý dân cư, địa lý tôn giáo, địa lý chính trị, địa lý kinh tế và tùy theo các quốc gia có thể có những lĩnh vực địa lý điển hình như địa lý công nghiệp (Đức, Mỹ), địa lý du lịch và nghỉ dưỡng (Thụy Sĩ, Áo), địa lý nông nghiệp (Việt Nam)

13. GER1002 Môi trường và phát triển 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về môi trường và những ảnh hưởng của nó tới con người, nguyên nhân dẫn tới ô nhiễm đất đai, nguồn nước, không khí, nạn chặt phá rừng và hậu quả của nó, những vấn đề về rác thải và sử dụng năng lượng. Môn học trang bị cho sinh viên một số kiến thức đất nước học và kiến thức thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên giúp sinh viên bổ sung kiến thức để tăng cường những hiểu biết về môi trường và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường. Ngoài ra, học phần này giúp sinh viên sử dụng các kỹ năng thực hành tiếng vào việc tìm hiểu, nghiên cứu và thảo luận vấn đề đang được quan tâm.

Phương pháp giảng dạy: Thuyết trình tại lớp: Giảng viên trình bày những nội dung cơ bản của chương trình học và những mục tiêu cần đạt; thống nhất với sinh viên về những vấn đề cần được đưa ra thảo luận. Sinh viên được chia thành các nhóm và mỗi nhóm chuẩn bị và trình bày về một quốc gia (gồm những vấn đề đã thống nhất trước với giảng viên). Thảo luận tại lớp: Giảng viên và tất cả các sinh viên nghe báo cáo, góp ý kiến và tranh luận về những vấn đề được trình bày. Tự học: Sinh viên phải tự học và nghiên cứu tài liệu ở nhà, ở thư viện theo kế hoạch, nhiệm vụ và nội dung do giảng viên giao.

14. MAT1078 Thống kê cho khoa học xã hội 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

15. MAT1092 Toán cao cấp 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học giới thiệu về đại số tuyến tính (vector, ma trận, hệ phương trình tuyến tính); giải tích toán học (hàm số liên tục, đạo hàm và tích phân, hàm nhiều biến); lý thuyết cơ bản của phương trình vi, sai phân. Cụ thể tìm hiểu không gian vector, định thức, hạng của ma trận, ma trận không suy biến, phương pháp giải hệ phương trình tuyến tính. Nghiên cứu các tính liên tục hàm số, đạo hàm và tích phân của hàm số một biến, đạo hàm riêng của hàm số nhiều biến. Nhận dạng và biết các phương pháp giải một số lớp bài toán cơ bản trong phương trình vi phân, phương trình sai phân.

16. MAT1101 Xác suất thống kê 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung học phần gồm 2 phần chính: Phần Xác suất và Phần Thống kê.

Phần Xác suất cung cấp cho sinh viên các kiến thức về Phép thử ngẫu nhiên, biến cố, xác suất của biến cố, các phương pháp tính xác suất, đại lượng ngẫu nhiên và phân phối của nó, các đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên một số phân phối thường gặp trong thực tế, luật số lớn và các định lý giới hạn.

Phần thống kê giới thiệu cho sinh viên các bài toán cơ bản của thống kê và cách giải quyết các bài toán này như bài toán ước lượng khoảng, bài toán kiểm định giả thiết, bài toán tương quan và hồi quy... Môn học cũng giúp sinh viên có thể dung được một phần mềm thống kê để trợ giúp cho công việc của mình

17. HIS1052 Cơ sở văn hóa Việt Nam 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về văn hóa như: văn hóa, văn minh, văn hiến, văn vật. Môn học cũng cung cấp cho người học những kiến thức tổng quát, từ đó giúp người học có thể lý giải về các khía cạnh của văn hóa Việt Nam như: mối quan hệ giữa con người, môi trường tự nhiên, môi trường xã hội Việt Nam với văn hóa; những đặc trưng chung của quá trình giao lưu tiếp xúc văn hóa Việt Nam và những nét nổi bật của quá trình giao lưu tiếp xúc giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ và phương Tây. Qua đó giúp cho người học có thêm hiểu biết về văn hóa các dân tộc VN cũng như các nước trên thế giới.

Môn học Cơ sở Văn hóa Việt Nam còn giới thiệu cho người học những thành tố cơ bản của văn hóa Việt Nam như ngôn ngữ, tôn giáo (Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo, Thiên chúa giáo), tín ngưỡng (tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ thành hoàng làng, tín ngưỡng thờ Mẫu), lễ hội...; diễn trình của lịch sử văn hóa Việt Nam từ thời tiền sử cho đến nay và những đặc trưng của các vùng văn hóa trên lãnh thổ Việt Nam. Từ đó bước đầu định hướng nhận thức về sự phát triển của văn hóa Việt Nam hiện đại trên cơ sở giữ gìn, phát huy những giá trị truyền thống và hội nhập, tiếp thu những giá trị văn hóa mới.

18. LIN1001 Nhập môn Việt ngữ học 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Phần ngữ âm cung cấp một số kiến thức như: đặc điểm của âm tiết tiếng Việt; cấu tạo của âm tiết tiếng Việt; hệ thống âm vị tiếng Việt; một số vấn đề về chữ viết và chính tả tiếng Việt.

Phần ngữ nghĩa cung cấp các kiến thức về nghĩa của từ (đơn vị cấu tạo từ; nghĩa của từ, quan hệ đồng âm, đồng nghĩa, trái nghĩa trong từ vựng, biến đổi trong từ vựng, các lớp trong từ vựng); nghĩa của câu (nghĩa miêu tả của câu; cấu trúc nghĩa miêu tả trong câu tiếng Việt).

Phần ngữ pháp cung cấp kiến thức về từ loại tiếng Việt (tiêu chí phân loại, kết quả phân định từ loại tiếng Việt), cụm từ tiếng Việt (cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ), câu tiếng Việt xét về cấu tạo ngữ pháp và thành phần câu tiếng Việt.

Phần ngữ dụng cung cấp một số lý thuyết được coi là xương sống như: lý thuyết hoạt động giao tiếp, lý thuyết hành động ngôn ngữ; lý thuyết hội thoại.

19. VLF1051 Tiếng Việt thực hành 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Phân môn Tiếng Việt thực hành gồm có các nội dung cơ bản sau:

- Phần thứ nhất: Tiếp nhận văn bản

Phần tiếp nhận văn bản giới thiệu một cách khái quát về văn bản và gián yếu về một số loại văn bản, kỹ năng xác định chủ đề chung và chủ đề bộ phận, giới thiệu cách tóm tắt một văn bản khoa học, cách thức tổng thuật tài liệu khoa học.

- Phần thứ hai: Tạo lập văn bản

Phần tạo lập văn bản giới thiệu các bước lập đề cương bài viết (yêu cầu cơ bản của đề cương, các dạng đề cương bài viết), giới thiệu các kiểu tổ chức văn bản, cách

viết đoạn văn và liên kết đoạn văn. Phần này còn cung cấp lý thuyết về lập đề cương nghiên cứu khoa học, cách trình bày lịch sử vấn đề, phong cách ngôn ngữ của luận văn và giới thiệu cấu trúc thường gặp của một luận văn.

- Phần thứ ba: Rèn luyện kỹ năng đặt câu, dùng từ trong văn bản

Khi đặt câu trong văn bản, cần phải tuân thủ theo những yêu cầu chung: câu cần cấu tạo đúng quy tắc ngữ pháp, câu cần đúng về nội dung ý nghĩa, câu được đánh dấu bằng những dấu câu thích hợp và câu cần có sự liên kết chặt chẽ với nhau trong văn bản. Theo đó việc đánh giá tính đúng/sai của câu cũng phải căn cứ vào những yêu cầu đó, dựa vào đó mà phân tích lỗi, tìm nguyên nhân mắc lỗi và sửa câu. Các lỗi thường gặp về câu là: lỗi về cấu tạo câu, lỗi về dấu câu và lỗi về liên kết câu. Trong việc rèn luyện về câu, cũng như trong thực tiễn tạo lập văn bản cũng cần tiến hành một số thao tác như: tách câu, thay đổi trật tự các bộ phận trong câu...

20. FLF1002 Phương pháp luận nghiên cứu khoa học 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về phương pháp nghiên cứu, trong đó bao gồm những khái niệm và quy tắc cơ bản của nghiên cứu. Ngoài ra, tham gia khóa học, sinh viên có cơ hội thực hành những bước cơ bản đầu tiên của việc làm nghiên cứu khoa học. Sau khi nắm được những khái niệm và phương pháp cơ bản của việc nghiên cứu khoa học, sinh viên có thể ứng dụng ngay những kiến thức lĩnh hội đó, cụ thể là viết bài nghiên cứu khoa học, bài báo cáo, trình bày cũng như việc tiếp cận với tài liệu chuyên ngành và các nguồn trên Internet. Trình tự các bước của việc nghiên cứu, từ việc lựa chọn chủ đề,

việc xây dựng nội dung bài nghiên cứu cho tới việc sử dụng nguồn tài liệu và cách sử dụng phương tiện hiện đại là trọng tâm của học phần.

21. PHI1051 Logic học đại cương 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Đây là khoa học nghiên cứu những hình thức và các quy luật của tư duy hướng vào việc nhận thức đúng đắn hiện thực khách quan. Nghiên cứu logic học người học sẽ nhận ra được những điều kiện cần thiết để nhận thức con người đạt đến tri thức chân thật, người học biết phân tích kết cấu của quá trình tư tưởng, nắm bắt được những thao tác logic và phương pháp lập luận chuẩn xác.

22. FLF1003 Tư duy phê phán 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này tập trung vào năm chủ điểm lớn, đó là “Phát triển khái niệm”, “Phân tích thông điệp”, “Phát hiện những quan niệm có tính chất thiên vị (thành kiến)”, “Phân tích lập luận” và “Giải quyết vấn đề”, qua đó người học sẽ được thực hành và phát triển khả năng suy nghĩ, tư duy có tính phê phán. Ví dụ như người học có cơ hội được tìm hiểu, phân tích các biện pháp nghệ thuật tu từ sử dụng trong truyện, thơ, văn và tìm ra thông điệp được gửi gắm, hoặc phân tích và tìm hiểu các quảng cáo ở nhiều dạng thức khác nhau như tranh, phim quảng cáo, v.v. Tham gia học phần này, người học cũng sẽ có cơ hội được phát triển khả năng tiếp nhận và sử dụng ngôn ngữ một cách chính xác và trôi chảy thông qua việc khám phá nhiều thể loại văn bản đa dạng như đoạn văn, bài thơ, bài báo, tin tức, tranh ảnh, tranh minh họa, v.v.

Môn học áp dụng hình thức học kết hợp nhiều kỹ năng, học thông qua thực hành. Tham gia học phần này, người học còn có cơ hội phát triển nhiều kỹ năng học thuật quan trọng như làm việc nhóm hay quản lý thời gian cá nhân cũng như các kỹ năng cần thiết trong việc sử dụng công nghệ thông tin để phục vụ cho các bài tập lớn và nhỏ tính khám phá cả trên lớp và ngoài lớp.

23. FLF1001 Cảm thụ nghệ thuật 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học gồm các chuyên đề về nghệ thuật như hội họa, âm nhạc, điện ảnh, nhiếp ảnh, kiến trúc, tạo hình v.v. Thông qua việc cảm nhận các loại hình nghệ thuật, học phần sẽ bồi dưỡng cho người học khả năng cảm thụ nghệ thuật, phát triển khả năng cảm thụ thẩm mỹ cho người học.

24. HIS1053 Lịch sử văn minh thế giới 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không có

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này về cơ bản là một học phần lịch sử, thỏa mãn trí tò mò của những sinh viên muốn tìm hiểu quá trình phát triển của các nền văn minh trên thế giới và từ đó đưa ra được những lí giải lịch sử cho mối quan hệ giữa các nền văn hóa trong hiện tại cũng như các vấn đề đương đại. Mọi hiện tượng đều tồn tại trong một quá trình phát triển và không thể tách rời hiện tại khỏi quá khứ nếu muốn tìm hiểu căn nguyên của những gì đang diễn ra. “Lịch sử văn minh thế giới” sẽ giới thiệu cho sinh viên về sự hình thành và phát triển của các nền văn minh lớn trên thế giới, bao gồm các nền văn minh châu Âu và các nền văn minh không phải châu Âu: Hồi giáo và thế giới Hồi giáo; Châu Phi; Viễn Đông (Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Triều Tiên, Đông Nam Á, Đông Dương...). Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên những tương đồng và dị biệt về mặt văn hóa giữa những nền văn hóa thế giới quan trọng. Trọng tâm của học phần là văn hóa phương Tây và châu Á, châu Phi và châu Mỹ. Sự khác biệt ví như giữa phương Tây và Hồi giáo và sự ảnh hưởng hai chiều ví dụ như những ảnh hưởng của văn hóa châu Á tới xã hội phương Tây từ cuối thế kỷ 19 sẽ được thảo luận. Bên cạnh đó, vấn đề toàn cầu hóa cũng được thảo luận dựa vào những ảnh hưởng của văn hóa châu Mỹ và châu Á. Mục đích chính của học phần là cải thiện kĩ năng liên văn hóa của sinh viên dưới khía cạnh đấu tranh xung đột và tránh xung đột trong khuôn khổ những hoạt động nghề nghiệp quốc tế hiện đại.

25. FLF1004 Văn hóa các nước ASEAN 2 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không có

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các nền văn hóa của các nước trong khối ASEAN, những tương đồng và dị biệt giữa các nền văn hóa này. Đặc biệt là những kiến thức chuyên sâu về văn hóa Malaysia với những quốc gia Malaysia, Indonesia và Brunây và những hệ thống giá trị khác biệt của quốc gia này so với các quốc gia khác. Mặc dù có chung nguồn gốc nhưng do sự phát triển lịch sử khác nhau nên các quốc gia như Việt Nam, Campuchia, Thái Lan, Lào và Myanma lại có những khác biệt đáng kể. Singapore và Philippin có những điểm đặc biệt khi so sánh với các nhà nước của các quốc gia khác. Sự phát triển lịch sử khác nhau, đặc biệt sự phát triển của chủ nghĩa thuộc địa cũng là trọng tâm chính của học phần. Sự phát triển chung của các quốc gia trong khối này từ năm 1967 cũng được thảo luận.

26. GER2041 Ngôn ngữ học tiếng Đức 1 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về hai lĩnh vực Ngữ âm, Âm vị học và Hình thái học tiếng Đức. Ở phần đầu, học phần cung cấp các khái niệm và phương pháp cơ bản của ngữ âm và âm vị học. Bên cạnh việc nghiên cứu cơ chế cấu âm của các âm trong tiếng Đức, các đặc tính vật lý âm thanh, sự phân loại và mô tả hệ thống nguyên âm, phụ âm, sinh viên có thể lĩnh hội kiến thức về các hiện tượng như ngữ điệu, trọng âm và mối quan hệ giữa âm vị và chữ viết. Trong phần hai của học phần này, sinh viên tìm hiểu đối tượng nghiên cứu của Hình thái học là hình vị,

phân loại hình vị và đặc biệt là các từ loại trong tiếng Đức. Trong mỗi từ loại, sinh viên được cung cấp kiến thức về các đặc trưng, chức năng, cách sử dụng của mỗi từ loại cũng như các đặc điểm cú pháp và ngữ nghĩa.

27. GER2042 Ngôn ngữ học tiếng Đức 2 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này củng cố và nâng cao kiến thức cơ bản cho sinh viên về hệ thống ngữ pháp tiếng Đức, giúp sinh viên biết cách diễn đạt ngôn ngữ chặt chẽ, đúng chuẩn mực, biết cách phân tích các thành tố trong câu, nắm vững và vận hành thành thạo các dạng câu đơn, câu phức hai thành phần trong tiếng Đức và vận dụng, chuyển đổi thành thạo các dạng câu này sang cụm từ và ngược lại. Môn học còn đặt trọng tâm vào việc nghiên cứu 3 cụm từ chính là động ngữ, danh ngữ và tính ngữ. Những kiến thức này sẽ giúp sinh viên trong các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ và dịch thuật.

28. GER2039 Đất nước học Đức 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp những kiến thức toàn diện về văn hóa Đức. Môn học tập trung vào những nội dung như cơ cấu dân số Đức, lịch sử, tôn giáo, kinh tế, hệ thống giáo dục, đời sống văn hóa ở Đức như các lễ hội, phong tục tập quán của dân tộc Đức và bàn thảo về vai trò của nước Đức trong phạm vi Châu Âu; dẫn nhập giao tiếp liên văn hóa và đặc biệt là so sánh các quy tắc ứng xử và phép lịch sự trong các tình huống khác nhau. Môn học cũng tạo điều kiện để sinh viên tiến hành so sánh liên văn hóa giữa Đức và Việt Nam. Mục tiêu quan trọng nhất của hoạt động này là nâng cao năng lực giao tiếp liên văn hóa, và những phương pháp linh hoạt được có thể sẽ được áp dụng vào việc phân tích, tìm hiểu các nền văn hóa khác – một năng lực vô cùng quan yếu cho hoạt động nghề nghiệp sau này.

29. GER2040 Giao tiếp liên văn hóa 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những năng lực nghề nghiệp cơ bản vô cùng quan trọng trong mọi lĩnh vực hoạt động của một thế giới toàn cầu hóa, giới thiệu và bàn thảo về những nền tảng lý thuyết và khái niệm chính, ví dụ như giao tiếp, văn hóa v.v. Những khuynh hướng lý thuyết trong lĩnh vực ngữ dụng học cũng sẽ được đi sâu trao đổi cụ thể. Mục đích của khóa học là nâng cao năng lực giao tiếp liên văn hóa cho người học. Năng lực này có thể được áp dụng trong mọi quan hệ, tiếp xúc với các nền văn hóa khác ngoài các nền văn hóa được đề cập đến trong chuyên đề. Năng lực này cũng giúp người học nhận biết những cái được gọi là „sự kiện điển hình“ (critical incidents) và qua đó tránh được những cú sốc văn hóa (culture shocks) cũng như có năng lực để tiếp tục truyền đạt năng lực này cho người khác.

30. GER2054 Từ vựng học tiếng Đức 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER2042 Ngôn ngữ học tiếng Đức 2

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về từ vựng học, những khái niệm cơ bản và các phương pháp nghiên cứu từ vựng. Trọng tâm thứ nhất của học phần là khái niệm và phân loại nghĩa, các quan hệ ngữ nghĩa - từ vựng của từ (đồng nghĩa, trái nghĩa, trường

nghĩa), các lớp từ vựng, từ vay mượn, từ mới và từ cổ, các biến thể từ vựng ở Áo và Thụy Sĩ. Trọng tâm thứ hai là những vấn đề cơ bản về tạo từ, các mô hình cấu trúc và ngữ nghĩa cũng như các phương thức tạo từ đa dạng trong tiếng Đức (phương thức tạo danh từ, động từ và tính từ). Sinh viên rèn luyện phương pháp nghiên cứu đối chiếu Đức - Việt, thông qua học phần sinh viên có cơ hội rèn luyện các kỹ năng thuyết trình, phân tích phê phán, làm việc nhóm và tranh luận.

31. GER2045 Ngữ nghĩa học tiếng Đức 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER2042 Ngôn ngữ học tiếng Đức 2

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ nghĩa, các khái niệm cơ bản, phương pháp nghiên cứu và các vấn đề về nghĩa từ. Nội dung học phần tập trung vào bản chất nghĩa vựng, cấu trúc nghĩa, các loại nghĩa và quan hệ giữa các loại nghĩa, hiện tượng đa nghĩa và đồng âm, quan hệ giữa nghĩa và ngữ cảnh. Đồng thời sinh viên cũng rèn luyện nghiên cứu đối chiếu một số hiện tượng đa nghĩa và đồng âm trong tiếng Đức và tiếng Việt. Thông qua học phần sinh viên có cơ hội rèn luyện các kỹ năng thuyết trình, phân tích phê phán, làm việc nhóm và tranh luận.

32. GER2043 Ngữ dụng học tiếng Đức 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER2042 Ngôn ngữ học tiếng Đức 2

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu ngữ dụng và những vấn đề về lý luận cũng như thực tiễn với những chủ đề chính như vấn đề chỉ xuất, hành động ngôn từ, tiền giả định, phép lịch sự, phân tích hội thoại và áp dụng trong giảng dạy ngoại ngữ. Đặc biệt, học phần sẽ tập trung bàn về việc sử dụng nguồn tài liệu bằng tiếng Đức hiện nay. Việc áp dụng các phương pháp ngữ dụng trong giao tiếp liên văn hóa sẽ được trình bày thông qua ví dụ liên quan đến phép lịch sự cũng như liên quan đến các đơn vị để phân tích hội thoại. Sinh viên có cơ hội trao đổi, thảo luận về việc áp dụng những kiến thức lĩnh hội được vào thực tiễn, ví dụ trong hoạt động giảng dạy.

33. GER2038 Ngôn ngữ học đối chiếu 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER2042 Ngôn ngữ học tiếng Đức 2

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức dẫn luận về Ngôn ngữ học đối chiếu, các khái niệm cơ bản và nội dung các thuật ngữ (Ngôn ngữ học so sánh - lịch sử, Ngôn ngữ học đối chiếu), phạm vi và giới hạn nghiên cứu. Sinh viên sẽ rèn luyện nghiên cứu đối chiếu ở một số bình diện lựa chọn như ngữ âm, hình thái học, từ vựng hoặc cú pháp tiếng Việt và tiếng Đức. Khi nghiên cứu đối chiếu, sinh viên có thể nắm bắt các tương đồng và dị biệt và ứng dụng những kết quả nghiên cứu vào thực tiễn dịch thuật. Thông qua học phần sinh viên có cơ hội rèn luyện các kỹ năng thuyết trình, phân tích phê phán, làm việc nhóm và tranh luận.

34. GER2055 Văn học Đức 1 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm và phương pháp khoa học văn học cơ bản, những dị biệt giữa văn bản văn học và phi văn học về khía cạnh hình thức, nội dung và mục đích. Trong tiết học về truyện cổ tích, sinh viên sẽ được thực hành những kiến thức được lĩnh hội và

so sánh liên văn hóa. Ngoài ra, học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về lịch sử văn học và văn hóa qua các thời kỳ được lựa chọn đến năm 1900. Mỗi tương quan với hiện tại sẽ trở thành trọng tâm để sinh viên ngoài kiến thức về văn học Đức còn có thể nắm được kiến thức về văn hóa Đức và kỹ năng văn bản.

35. GER2015 Đất nước học Áo - Thụy Sĩ 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên một cái nhìn tổng thể về văn hóa và đất nước và con người Áo và Thụy Sĩ. Thông qua những bài thuyết trình trên lớp và bài tập tự chọn, sinh viên tìm hiểu những vấn đề chính như kinh tế, du lịch, cấu trúc về dân số của hai nước nói tiếng Đức này,.... Trong học phần này, thông tin về nước Đức sẽ thường xuyên được đề cập đến nhằm giúp sinh viên tìm ra những điểm chung và khác biệt giữa các nước nói tiếng Đức với nhau. Thông qua cấu trúc dân số đặc biệt của hai nước nói tiếng Đức là Áo và Thụy Sĩ, học phần đề cập đến những chủ đề chính đặc trưng của từng nước và vào việc phát triển các kỹ năng quan trọng cho người học như kỹ năng so sánh, đối chiếu các vấn đề về văn hóa của chính nước mình với các nước nói tiếng Đức.

36. GER2056 Văn học Đức 2 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER2055 Văn học Đức 1

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này giúp sinh viên củng cố kiến thức về lịch sử văn học Đức. Trọng tâm của học phần là thời kỳ văn học sau năm 1990 và tìm hiểu sự phát triển đa dạng của thời kỳ được gọi là „Hiện đại“. Sinh viên được tìm hiểu về đất nước, con người, xã hội Đức ở thế kỷ trước thông qua các tác giả tiêu biểu được bình giảng. Bước đầu sinh viên được cảm thụ văn học Đức bằng chính ngôn ngữ Đức. Trọng tâm tiếp theo của học phần là so sánh cách kể chuyện văn học và phim và tiếp cận phân tích một tác phẩm hoàn chỉnh của văn học đương đại dựa vào bản dịch bằng tiếng Việt.

37. GER5001 Tiếng Đức 1A 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần: Mục tiêu của học phần là trình độ A1 theo Khung tham chiếu Châu Âu. Ngữ âm: Giới thiệu hệ thống âm tiết tiếng Đức, trọng âm của từ, trọng âm và ngữ điệu của câu. Từ vựng: Cung cấp vốn từ vựng đơn giản về các chủ đề thường nhật như: chào hỏi, ăn uống, gia đình ... Ngữ pháp: Cung cấp những kiến thức cơ sở và cơ bản nhất về ngữ pháp tiếng Đức như: quán từ, đại từ, các cách, thời hiện tại và quá khứ đơn, câu đơn ... Kỹ năng đọc: Giúp sinh viên tiếp cận với những bài khóa, bản chỉ dẫn, thông báo rất ngắn gọn và đơn giản. Kỹ năng viết: Rèn luyện cho sinh viên viết câu đơn lẻ và đơn giản, hướng dẫn sinh viên cách điền các tờ khai/mẫu đơn về thông tin cá nhân, cách viết bưu thiếp, thư, tin nhắn ngắn gọn tới bạn bè. Kỹ năng nghe: Giúp sinh viên tiếp cận với những hội thoại đơn giản, thường nhật, được trình bày chậm, rõ ràng. Kỹ năng nói: Rèn luyện cho sinh viên khả năng sử dụng những câu đơn giản để giới thiệu bản thân hoặc người mình quen, có thể đặt và trả lời các câu hỏi đơn giản về những chủ đề quen thuộc.

38. GER5002 Tiếng Đức 1B 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5001 Tiếng Đức 1A

Tóm tắt nội dung học phần: Mục tiêu của học phần là trình độ A2 theo Khung tham chiếu Châu Âu. Kỹ năng đọc: Sinh viên tiếp cận với các loại văn bản đơn giản, cập nhật như: đơn thuốc, quảng cáo, thực đơn, lịch trình tàu xe và những bức thư cá nhân đơn giản ... Kỹ năng viết: Giúp sinh viên học cách viết những mẫu ghi chú, lời nhắn, thông báo hay một bức thư cá nhân ngắn gọn. Kỹ năng nghe: Sinh viên làm quen và xử lý những hội thoại đơn giản về các chủ đề thường nhật, những thông báo ngắn trong siêu thị, nhà ga, trên tàu xe ... Kỹ năng nói: Sinh viên rèn luyện khả năng tham gia vào một số hội thoại ngắn gọn, sử dụng những mẫu câu và cấu trúc rất đơn giản trong cuộc sống thường nhật như miêu tả gia đình, nơi ở, việc học hành hay nghề nghiệp hiện tại của bản thân ...

39. GER5003 Tiếng Đức 2A 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5002 Tiếng Đức 1B

Tóm tắt nội dung học phần: Mục tiêu của học phần là trình độ B1 theo khung tham chiếu chung Châu Âu. Kỹ năng đọc: Sinh viên được tiếp cận với các bài báo hoặc bản tin về những vấn đề thời sự. Qua đó, sinh viên rèn luyện các kỹ năng đọc hiểu (đọc lướt, đọc chi tiết và đọc chọn lựa) cũng như các kỹ năng tiếp cận văn bản khác nhau. Kỹ năng viết: Rèn luyện cho sinh viên cách viết bài luận, thư cá nhân, đơn từ hoặc bản tin một cách rõ ràng về những chủ đề quen thuộc, tra dồi kỹ năng truyền đạt lại thông tin, trình bày nhằm bảo vệ hoặc phản đối một quan điểm nào đó. Ngoài ra, sinh viên học cách viết sáng tạo thông qua việc viết các bài báo, các mẫu truyện ngắn vvv. Kỹ năng nghe: Rèn luyện cho sinh viên khả năng nghe hiểu những hội thoại, những chương trình thời sự và phóng sự trên đài phát thanh, truyền hình. Sinh viên học cách nhận biết và chọn lọc các thông tin chính cũng như thông tin không quan trọng trong quá trình nghe hiểu. Ngoài ra, sinh viên cũng được làm quen với các ngôn ngữ địa phương của vùng miền như tiếng Đức ở Áo, Thụy Sĩ. Kỹ năng nói: Thông qua các tình huống gắn với hiện thực cuộc sống, sinh viên rèn luyện khả năng sử dụng ngôn ngữ giao tiếp chuẩn với từng tình huống hàng ngày, bày tỏ quan điểm về một vấn đề và đưa ra được những ưu, nhược điểm, luyện khả năng tham gia tranh luận, lý giải cũng như bảo vệ quan điểm của mình.

40. GER5004 Tiếng Đức 2B 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5003 Tiếng Đức 2A

Tóm tắt nội dung học phần: Đây là học phần tổng hợp gồm cả bốn kỹ năng ngôn ngữ nhằm giúp sinh viên mở rộng và nâng cao những kiến thức ngôn ngữ cơ bản đã học. Kết thúc học phần, sinh viên đạt trình độ B1+ theo Khung tham chiếu Châu Âu. Kỹ năng nghe: Rèn luyện cho sinh viên khả năng nghe hiểu những bài diễn văn, bài nói chuyện, thuyết trình về một chủ đề quen thuộc. Sinh viên biết cách chọn lọc các thông tin chính cũng như thông tin không quan trọng trong quá trình nghe hiểu. Kỹ năng nói: Rèn luyện cho sinh viên khả năng sử dụng ngôn ngữ giao tiếp trong các tình huống quen thuộc hàng ngày. Sinh viên nói về những chủ đề quen thuộc mà không cần phải chuẩn bị trước và biết cách bày tỏ được quan điểm, suy nghĩ cũng như các kế hoạch của mình. Kỹ năng đọc: Thông qua việc tiếp cận với các bài báo hoặc bản tin về

những vấn đề thời sự và các bài viết mang phong cách văn học đương đại, sinh viên rèn luyện các kỹ năng đọc hiểu (đọc lướt, đọc chi tiết và đọc chọn lựa). Kỹ năng viết: Rèn luyện cho sinh viên cách viết bài luận, thư cá nhân, thư giao dịch, đơn từ và tra dồi kỹ năng truyền đạt lại thông tin. Ngoài ra sinh viên học cách viết sáng tạo như viết các bài báo, các mẫu truyện ngắn, công thức nấu ăn vvv.

41. GER5005 Tiếng Đức 3A 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5004 Tiếng Đức 2B

Tóm tắt nội dung học phần: Kỹ năng nghe: Củng cố và nâng cao kỹ thuật ghi chép có chọn lọc, rèn luyện cách trình bày lại các vấn đề đã nghe hoặc tái tạo lại bài nghe ở dạng nói hoặc viết dựa vào tài liệu ghi chép nhằm giúp sinh viên có khả năng nghe giảng và tham gia thảo luận các môn lý thuyết tiếng, giúp sinh viên nâng cao khả năng giao tiếp và dịch thuật. Kỹ năng nói: Hoàn thiện về ngữ âm, ngữ điệu để có thể diễn đạt ngôn ngữ trơn tru, tự nhiên và chuẩn mực trong giao tiếp, trình bày tương đối lưu loát về chủ điểm đa dạng với đầy đủ các sắc thái ngữ âm, đặc biệt dùng trọng âm câu để thể hiện tình cảm, lời nói của mình, biết sử dụng một số cách biểu cảm và ngôn ngữ lời nói thích hợp trong các tình huống giao tiếp. Kỹ năng đọc: Cung cấp vốn từ vựng cần thiết để sinh viên tham gia thảo luận trong giờ nói và rèn luyện các kỹ năng thực hành tiếng khác, nâng cao kỹ thuật ghi chép và tóm tắt văn bản giúp sinh viên tự nghiên cứu, tự học. Kỹ năng viết: Viết thành thạo thư cá nhân và tương đối thành thạo thư giao dịch, đánh giá được chất lượng văn bản do mình soạn thảo, từ đó rút kinh nghiệm và nâng cao kỹ thuật viết.

42. GER5006 Tiếng Đức 3B 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5005 Tiếng Đức 3A

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học bao gồm cả 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc và Viết.

Trong các kỹ năng Nghe và Đọc, người học được tiếp cận với các phương thức nghe hiểu và đọc hiểu, các chủ điểm, các loại hình văn bản khác nhau được hiện thực hóa trong các dạng bài tập phong phú và đa dạng như: bài tập sắp xếp, đánh dấu, điền vào chỗ trống, trắc nghiệm, viết cụm từ, tóm tắt nội dung bài đọc hoặc bài nghe. Đối với kỹ năng Đọc hiểu, người học còn được trang bị kỹ năng tra cứu trên mạng để cập nhật các thông tin liên quan đến nội dung học. Đối với kỹ năng Nói, sinh viên được rèn luyện để có thể diễn đạt đúng và hợp lý trong các tình huống giao tiếp thường ngày cũng như trong các cuộc tranh luận, các cuộc trò chuyện trong cuộc sống và có thể thuyết minh lại nội dung được nghe hoặc được đọc. Trong kỹ năng Viết, người học được cung cấp các tình huống để diễn đạt viết thích hợp, được dưới thiệu các loại hình văn bản đặc trưng theo tiến trình: thư giao tiếp cá nhân, thư giao tiếp mang tính hình thức và cuối cùng là thư bạn đọc. Quan trọng hơn nữa là sinh viên có thể diễn đạt lại các thông tin, lý lẽ thuận hay nghịch với một quan điểm trong bài viết của mình.

lập và làm việc nhóm.

45. GER5009 Tiếng Đức 3C 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của sinh viên đạt đến trình độ bậc 5 trở lên một cách chắc chắn và bền vững. Môn học tập trung hoàn thiện kỹ năng Nghe hiểu và Đọc và đọc hiểu, là hai kỹ năng linh hoạt thông tin, giúp cho sinh viên tăng cường, củng cố không ngừng kiến thức ngôn ngữ của mình. Bên cạnh đó, học phần được thiết kế với trọng tâm giúp sinh viên làm quen với các dạng thức kiểm tra đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế

46. GER5010 Tiếng Đức 4C 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Môn học này hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của sinh viên đạt đến trình độ bậc 5 trở lên một cách chắc chắn và bền vững. Môn học tập trung hoàn thiện kỹ năng Nói và Viết, là hai kỹ năng sản sinh ngôn ngữ, giúp cho sinh viên tăng cường, hoàn thiện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ. Bên cạnh đó, học phần được thiết kế với trọng tâm giúp sinh viên làm quen với các dạng thức kiểm tra đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế

44. GER5008 Tiếng Đức 4B 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5007 Tiếng Đức 4A

Tóm tắt nội dung học phần: Mục tiêu học phần là trình độ tiếng Đức C1.2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu. Nội dung học phần xoay quanh ba lĩnh vực có ý nghĩa quan trọng đến cuộc sống xã hội và nghề nghiệp là toàn cầu hóa, nghệ thuật và khoa học. Trọng tâm của học phần một mặt là cung cấp các kiến thức về các lĩnh vực nêu trên, mặt khác tăng cường rèn luyện các kỹ năng để đạt chuẩn C1. Sinh viên tiếp tục phát triển năng lực nghe hiểu những văn bản dài và phức tạp hơn như diễn văn, chương trình phát thanh, truyền hình, luyện ghi chép và tóm tắt nội dung văn bản. Kỹ năng nói định hướng hành động được tiếp tục tăng cường rèn luyện như xây dựng một báo cáo về một chủ đề tương đối phức tạp và thuyết trình, tham gia thảo luận, rèn luyện kỹ năng lập luận và thương lượng. Về kỹ năng Đọc hiểu và Viết, sinh viên rèn luyện các chiến lược đọc hiểu, nắm bắt quan điểm của tác giả và tóm tắt nội dung văn bản, nâng cao năng lực diễn đạt có hệ thống và logic, trong đó sử dụng nhiều phương

tiện liên kết đa dạng và phù hợp, làm chủ các văn phong khác nhau. Hai trọng tâm khác của khóa học là rèn luyện năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm và luyện các năng lực cần thiết cho kì thi cuối trình độ C1.

45. GER5009 Tiếng Đức 3C 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của sinh viên đạt đến trình độ bậc 5 trở lên một cách chắc chắn và bền vững. Môn học tập trung hoàn thiện kỹ năng Nghe hiểu và Đọc và đọc hiểu, là hai kỹ năng lĩnh hội thông tin, giúp cho sinh viên tăng cường, củng cố không ngừng kiến thức ngôn ngữ của mình. Bên cạnh đó, học phần được thiết kế với trọng tâm giúp sinh viên làm quen với các dạng thức kiểm tra đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế.

46. GER5010 Tiếng Đức 4C 4 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Môn học này hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của sinh viên đạt đến trình độ bậc 5 trở lên một cách chắc chắn và bền vững. Môn học tập trung hoàn thiện kỹ năng Nói và Viết, là hai kỹ năng sản sinh ngôn ngữ, giúp cho sinh viên tăng cường, hoàn thiện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ. Bên cạnh đó, học phần được thiết kế với trọng tâm giúp sinh viên làm quen với các dạng thức kiểm tra đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế.

47. GER3027 Lý thuyết dịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp những kiến thức lý thuyết cơ bản về dịch nói và dịch viết, các khái niệm quan trọng trong nghiên cứu và thực tiễn dịch thuật

như tương đương dịch thuật, các khó khăn và thủ pháp dịch thuật. Sinh viên nắm được những bước cơ bản để phân tích văn bản/ngôn bản một cách hiệu quả, qua đó nắm được những yêu cầu chức năng đặc trưng hướng đến một đối tượng tiếp nhận cụ thể. Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên những định hướng, tiêu chí quan yếu để đánh giá dịch phẩm.

48. GER3029 Phiên dịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3027 Lý thuyết dịch

Tóm tắt nội dung học phần: Sinh viên sẽ được luyện tập phiên dịch các câu và các đoạn văn ngắn.; rèn luyện khả năng diễn đạt, chuyển đổi cấu trúc các loại câu khác nhau, đặc biệt là các loại câu phụ. Ngoài ra, sinh viên được truyền đạt nhóm từ vựng và mẫu câu quan trọng liên quan đến các lĩnh vực khác nhau, ví dụ như: nghề nghiệp, trẻ em và thanh thiếu niên, du lịch, thể thao, mua sắm v.v.; các bước cơ bản và cần thiết trong lĩnh vực dịch nói chung và trong Phiên dịch nói riêng từ tiếng Đức sang

tiếng Việt và ngược lại. Sinh viên cũng được luyện tập kỹ năng thuyết trình trước đám đông: sự tự tin, ăn mặc gọn gàng, lịch sự, phát âm rõ ràng, kiến thức giao tiếp phù hợp v.v.

Phương pháp giảng dạy: Sinh viên làm bài tập nhóm, thuyết trình bài dịch trên lớp, thảo luận về vấn đề được trình bày. Hoạt động học bao gồm: nghe giảng lý thuyết; dịch trên lớp; thảo luận; làm việc theo nhóm; tự học và nghiên cứu tài liệu ở nhà, ở thư viện theo kế hoạch và nội dung do giảng viên giao.

Phương pháp kiểm tra đánh giá: Môn học áp dụng các hình thức kiểm tra và đánh giá với các tỷ lệ như sau: 10%: Tinh thần, thái độ của sinh viên tham gia các giờ học và thuyết trình; 15%: Bài tập thuyết trình theo nhóm về chủ đề đã được phân công; 15%: Bài dịch (nói) trên lớp; 60%: Bài thi kết thúc học phần.

49. GER3016 Biên dịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3027 Lý thuyết dịch

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học là bước khởi động cho việc học và thực hành dịch viết với những kỹ năng dịch thuật cơ bản, áp dụng trên các đoạn văn với độ dài 70 đến 200 từ. Bắt đầu từ các chủ đề thông thường như làm quen, gia đình, việc làm, thường thức, cho đến các lĩnh vực chuyên sâu như môi trường, lương thực, xuất nhập khẩu, văn hóa, lịch sử, nghệ thuật, giáo dục, y tế, sức khỏe. Tài liệu chủ yếu từ các văn phòng dự án và sách báo trên mạng Internet nhằm giúp sinh viên hình thành, phát triển các chiến lược và kỹ thuật dịch cần thiết cho từng loại văn bản.

Phương pháp giảng dạy: Sinh viên làm bài tập nhóm, thuyết trình bài dịch trên lớp, thảo luận về vấn đề được trình bày. Hoạt động học bao gồm: nghe giảng lý thuyết;

dịch trên lớp; thảo luận; làm việc theo nhóm; tự học và nghiên cứu tài liệu ở nhà, ở thư viện theo kế hoạch và nội dung do giảng viên giao.

50. GER3031 Phiên dịch nâng cao 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3029 Phiên dịch

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học củng cố, tăng cường và nâng cao kiến thức cho sinh viên về các loại hình văn bản; tiếp tục rèn luyện và nâng cao khả năng phân tích văn bản và phân tích cấu trúc câu. Ngoài ra, sinh viên được truyền đạt các nhóm từ vựng và mẫu câu quan trọng liên quan đến các lĩnh vực khác như: môi trường, sức khỏe, giáo dục và đào tạo v.v.; các bước cơ bản và cần thiết trong lĩnh vực dịch nói chung và trong Phiên dịch nói riêng từ tiếng Đức sang tiếng Việt và ngược lại. Sinh viên cũng tiếp tục được rèn luyện kỹ năng thuyết trình trước đám đông: sự tự tin, ăn mặc gọn gàng, lịch sự, phát âm rõ ràng, kiến thức giao tiếp phù hợp v.v.

51. GER3018 Biên dịch nâng cao 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3016 Biên dịch

Tóm tắt nội dung học phần: Ngoài việc tiếp tục rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng dịch những văn bản thiên về chức năng thông báo như ở giai đoạn trước, học phần này giúp sinh viên nắm được những khó khăn đặc trưng khi dịch những văn bản thiên về chức năng kêu gọi (ví dụ những vấn đề về phong cách, đặc trưng văn hóa, ngữ dụng), cung cấp cho họ những kiến thức về kỹ thuật dịch đối với những loại hình văn bản này. Thông qua các bài tập dịch, học phần cũng dành thời lượng đáng kể để sinh viên luyện những kỹ thuật dịch đã được truyền đạt. Ngoài ra, chuyên đề cũng giới thiệu cho sinh viên được làm quen với những khó khăn và cách thức dịch những loại hình văn bản khác như văn bản thiên về chức năng biểu cảm, làm cơ sở cho những sinh viên có nguyện vọng tham gia chuyên đề dịch văn học ở giai đoạn sau.

52. GER3036 Kỹ năng nghiệp vụ biên – phiên dịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học giới thiệu cho người học những yêu cầu quan trọng nhất đối với nghề biên phiên dịch, rèn luyện cho người học những kỹ năng quan yếu đối với người làm công tác biên phiên dịch. Môn học gồm 2 phần chính.

Phần 1 tập trung luyện những kỹ năng biên dịch theo 2 giai đoạn, đó là giai đoạn tiếp nhận và giai đoạn tái tạo. Liên quan đến giai đoạn tiếp nhận, người học có cơ hội luyện các kỹ năng như kỹ năng hiểu văn bản nguồn, phân tích văn bản nguồn với tư cách là bước chuẩn bị quan trọng cho hoạt động dịch, kỹ năng tra cứu, kỹ năng sử dụng từ điển, kỹ năng làm việc với các văn bản khác có liên quan đến nội dung đề cập trong văn bản nguồn, kỹ năng làm việc với sổ từ và các ngân hàng dữ liệu, kỹ năng làm việc với các chuyên gia để thu thập thông tin liên quan đến vấn đề chuyên ngành trong văn bản nguồn, kỹ năng khai thác các nguồn tư liệu trên Internet và đặc biệt là kỹ năng xây dựng thuật ngữ cá nhân của người dịch. Liên quan đến giai đoạn tái tạo, người học được rèn luyện các kỹ năng như phân tích chức năng bản dịch,

phân tích các yêu cầu đặc biệt đối với bản dịch, xác định đối tượng tiếp nhận bản dịch và cuối cùng là kỹ năng tái tạo.

Phần 2 của chuyên đề tập trung luyện những kỹ năng phiên dịch cũng theo 2 giai đoạn như hoạt động biên dịch. Liên quan đến giai đoạn tiếp nhận, người học được rèn luyện các kỹ năng như nghe hiểu thông tin, nắm bắt thông điệp ngôn bản và kỹ năng ghi nhớ thông tin thông qua các bài luyện trí nhớ và các kỹ thuật ghi chép (tốc ký). Liên quan đến giai đoạn tái tạo, người học được rèn luyện các kỹ năng như chuyển dịch nội dung văn bản nguồn (tạo bản dịch thô), sau đó chỉnh sửa để tạo thành một bản dịch hoàn chỉnh và tiến hành trình bày bản dịch (phiên dịch). Trong quá trình trình bày bản dịch, những yếu tố như trang phục, tư thế, tác phong của người dịch, tốc độ nói, âm lượng, ánh mắt tương tác với thính khán giả, ngôn ngữ cơ thể v.v. cần phải được đặc biệt chú ý để tạo cơ sở cho hoạt động chuyên nghiệp sau này. Nên ghi hình lại để

thảo luận và kịp thời điều chỉnh những điểm còn yếu của sinh viên trong hoạt động phiên dịch.

53. GER3030 Phiên dịch chuyên ngành 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3029 Phiên dịch

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên các khái niệm và thuật ngữ chuyên ngành kinh tế liên quan trước hết đến nền kinh tế Đức và sau đó là nền kinh tế châu Âu cũng như nền kinh tế toàn cầu. Thông qua việc phân tích và phiên dịch các bản tin kinh tế ngắn trên kênh Deutsche Welle của Đức người học được làm quen, luyện tập và ứng dụng những cách diễn đạt đặc trưng của chuyên ngành kinh tế và những tiêu chí cần thiết đối với người dịch cũng như văn bản phiên dịch. Về mặt thao tác hay kỹ thuật dịch, học phần giúp sinh viên nhuần nhuyễn hơn các kỹ thuật và thao tác đã được học ở học phần tiên quyết – môn phiên dịch. Ngoài ra, học phần cũng đề cập đến những khác biệt về văn hóa và những khó khăn trong quá trình phiên dịch mà một phiên dịch viên chuyên ngành thường phải đối mặt và phương hướng khắc phục những khó khăn này.

54. GER3017 Biên dịch chuyên ngành 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3016 Biên dịch

Tóm tắt nội dung học phần: Nếu như trong giai đoạn học môn Biên dịch, sinh viên chủ yếu luyện cách xử lý những văn bản thiên về chức năng thông báo, có tính phổ thông thường thức thì trong giai đoạn này, sinh viên vẫn tiếp tục được luyện dịch những loại hình văn bản này, nhưng có tính chuyên ngành cao hơn (đề cập đến những nội dung

chuyên môn sâu hơn, số lượng thuật ngữ nhiều hơn, văn bản có độ dài trung bình khoảng từ 200 đến 250 từ) liên quan đến các hoạt động kinh tế, giao dịch thương mại, quan hệ quốc tế như báo cáo chuyên đề, thư từ giao dịch, hợp đồng kinh tế, thỏa thuận song phương, đa phương, đơn thư khiếu nại, bồi thường thiệt hại v.v. Môn học sẽ tập trung chủ yếu vào lĩnh vực kinh tế và hỗ trợ phát triển.

55. GER3020 Công nghệ trong dịch thuật 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4C

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên một cái nhìn tổng quát và cách hiểu đúng về công nghệ trong dịch thuật (Übersetzungstechnologien) thông qua việc làm quen, thao tác và luyện tập

cách sử dụng, khai thác và tận dụng các nguồn tài liệu khác nhau để tra cứu, đối chiếu trong quá trình dịch như: từ điển, các tài liệu chuyên ngành, Internet v.v. Từ đó, người học sẽ nhận thức được tầm quan

trọng của việc ứng dụng các công nghệ vào quá trình dịch và sự cần thiết phải làm chủ những công nghệ này đối với một biên dịch/ phiên dịch viên. Ngoài ra, học phần giới thiệu cho sinh viên những phần mềm dịch thuật (Übersetzungssoftware) tiên tiến nhất đang được sử dụng rộng rãi ở châu Âu trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống kinh tế - xã hội và những phần mềm đang được sử dụng tại Việt Nam.

56. GER3021 Dịch văn học 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3016 Biên dịch

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học giúp sinh viên nắm được những khó khăn đặc trưng của dịch văn học (ví dụ như những vấn đề liên quan đến phong cách tác giả, những đặc trưng về văn hóa, ngữ dụng, những vấn đề về tính bất khả dịch, về sự mất mát trong dịch thuật v.v.). Thông qua những phần đối chiếu, so sánh văn bản nguồn với bản dịch của những dịch giả đã thành danh, chuyên đề giới thiệu cho sinh viên biết được những thủ pháp xử lý trong quá trình dịch (thủ pháp dịch) của các dịch giả và giúp họ có được một bức tranh tương đối toàn diện về một lĩnh vực đòi hỏi rất nhiều năng khiếu và khổ luyện, bởi vì nói đến dịch văn học tức là nói đến khả năng sáng tạo ở mức độ cao, khả năng sáng tác, phóng tác trong nhiều trường hợp, đặc biệt là khả năng cảm thụ văn học, khả năng thâm văn.

57. GER3028 Phân tích đánh giá bản dịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3027 Lý thuyết dịch

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những nền tảng khoa học để đánh giá, thẩm định chất lượng dịch thuật, cụ thể là học phần tập trung vào việc đánh giá các sản phẩm biên dịch. Ngoài ra, học phần cũng dành thời lượng đáng kể cho việc bàn thảo về những vấn đề như lỗi dịch thuật, nguyên nhân mắc lỗi cũng như những tiêu chí khách quan, khoa học để thẩm định dịch phẩm. Qua đó, sinh viên có thể áp dụng những tiêu chí này trong quá trình tự biên tập bản dịch hoặc thẩm định dịch phẩm của người khác.

58. GER3025 Kinh tế Đức 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4B

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức mở rộng về thể chế kinh tế thị trường Đức trong khuôn khổ Liên minh Châu Âu: Nhiệm vụ và chức năng của các thể chế kinh tế khác nhau, sự hình thành và phát triển của thể chế kinh tế thị trường xã hội ở Đức, những nét cơ bản của nền kinh tế Liên minh Châu Âu và tác động đối với nước Đức, những khó khăn chính của các chính sách kinh tế và xã hội, sức cạnh tranh và tương lai của nền kinh tế Đức, quan hệ kinh tế Đức - Việt v.v. Sinh viên tiếp tục hoàn thiện kỹ năng dịch các văn bản chuyên ngành kinh tế, năng lực mô tả, trình bày, lập luận, tranh luận và soạn thảo văn bản.

59. GER3024 Kinh tế du lịch Đức 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4B

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức mở rộng và nâng cao về nền kinh tế du lịch Đức trong khuôn khổ Liên minh Châu Âu với các trọng tâm sau: (1) Kinh tế du lịch Đức: cơ cấu, chủ thể và hiệu quả; (2) Các khu vực kinh tế du lịch, cơ cấu và chiến lược quản trị: thành phố, miền biển, miền núi, khu công nghiệp...; (3) Các vấn đề tồn tại; (4) Tương lai và triển vọng của kinh tế du lịch Đức: các dự báo, tác động của xu thế toàn cầu hóa và xu hướng phát triển; (5) Quan hệ hợp tác với Việt Nam. Sinh viên tiếp tục hoàn thiện kỹ năng dịch các văn bản chuyên ngành, năng lực mô tả, trình bày, lập luận và tranh luận.

60. GER3042 Tiếng Đức Kinh tế 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4B

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên một cách nhìn tổng quát và kiến thức cơ bản về nền kinh tế thị trường Đức và giúp sinh viên sử dụng hệ thống thuật ngữ và các mẫu lời nói đặc thù vào các tình huống giao tiếp trong các lĩnh vực kinh tế. Một trọng tâm quan trọng khác của học phần là rèn luyện kỹ năng dịch các văn bản chuyên đề kinh tế. Các chủ điểm được luyện trọng tâm là doanh nghiệp, quảng cáo, hội chợ, xuất nhập khẩu, thương mại, giao thông vận tải và nông nghiệp v.v.

61. GER3039 Tiếng Đức Tài chính – Ngân hàng 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4B

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên một cách nhìn tổng quát và kiến thức cơ bản về lĩnh vực tiền tệ, tài chính và ngân hàng Đức, giúp sinh viên sử dụng hệ thống thuật ngữ và các mẫu lời nói đặc thù vào các tình huống giao tiếp trong lĩnh vực nói trên. Một trọng tâm quan trọng khác của học phần là rèn luyện kỹ năng dịch các văn bản chuyên đề tài chính. Các chủ điểm được luyện trọng tâm là tiền tệ, tỷ giá, giá trị tiền tệ, ngân hàng và tài khoản, phương thức thanh toán, tín dụng, chứng khoán, bảo hiểm v.v.

62. GER3038 Tiếng Đức du lịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4B

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kỹ năng tiếng Đức trong lĩnh vực „Tiếng Đức du lịch“ cũng như các kỹ năng khác, ví dụ như: năng lực xã hội, năng lực liên văn hóa, trong đó, việc truyền đạt cho sinh viên kiến thức về văn hóa Việt Nam bằng tiếng Đức đóng vai trò chủ đạo. Các chủ đề chính là: danh lam thắng cảnh, thói quen ăn uống (ẩm thực), sự khác biệt về tín ngưỡng, chuyên ngành khách sạn và phương tiện giao thông. Sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng truyền đạt thông tin về văn hóa Việt Nam bằng tiếng Đức thông qua các hoạt động như thuyết trình về các chủ điểm trong lĩnh vực du lịch Việt Nam cũng như dưới hình thức một „dự án nhỏ“ (Projekt), như đi tham quan Hà Nội.

63. GER3029 Phiên dịch 3 tín chỉ

Xem môn 48

64. GER3016 Biên dịch 3 tín chỉ

Xem môn 49

65. GER3042 Tiếng Đức Kinh tế 3 tín chỉ

Xem môn 60

66. INE1050 Kinh tế vi mô 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học trang bị cho người học những kiến thức lý luận cơ bản về kinh tế học vi mô xét trên góc độ phân tích thị trường và hành vi của người tiêu dùng, hành vi của doanh nghiệp tham gia trên các thị trường đầu vào và đầu ra, và vai trò của Chính phủ nhằm điều tiết thị trường. Bên cạnh đó, học phần giúp người học biết dựa vào kiến thức cơ bản để phân tích đánh giá hành vi ứng xử của người tiêu dùng trên thị trường sản phẩm. Phân tích đánh giá hoạt động của doanh nghiệp trong kinh doanh từ đó có những đóng góp, xây dựng các chính sách quản lý kinh tế vi mô cho chính phủ, nhằm để nâng cao hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp.

67. INE1051 Kinh tế vĩ mô 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học nhằm giúp người học nắm được những mục tiêu, nguyên lý cơ bản và phạm vi nghiên cứu của kinh tế vĩ mô; có khả năng giải thích và tính toán giá trị cho những biến số kinh tế vĩ mô cơ bản; làm rõ nguyên nhân của lạm phát và thất nghiệp và các giải pháp cho nó; hiểu hoạt động của hệ thống ngân hàng, chức năng của ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ; hiểu cách thức chính phủ thực hiện chính sách tài khóa và tiền tệ để tác động đến hoạt động của nền kinh tế; hiểu khái niệm về chu kỳ kinh doanh và sự tăng trưởng và phát triển kinh tế; phát triển kỹ năng phân tích trên mô hình; và phát triển kỹ năng tư duy như một nhà kinh tế học trong việc lý giải những vấn đề kinh tế vĩ mô thường gặp trên thực tế.

68. FIB2001 Tiền tệ ngân hàng 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: INE1051 Kinh tế vĩ mô

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về hoạt động hệ thống ngân hàng trong một quốc gia bao gồm NHTW, NHTM và các tổ chức phi ngân hàng. Người học sẽ hiểu được vai trò của ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính phi ngân hàng và ngân hàng Trung ương đối với hoạt động ổn định và kinh tế. Người học được trang bị những mô hình lý thuyết để có thể phân tích được tác động của chính sách tiền tệ, chính sách tài chính của chính phủ đến các biến số kinh tế vĩ mô quan trọng của các nền kinh tế.

69. GER3043 Tiếng Đức Kinh tế nâng cao 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3042 Tiếng Đức kinh tế

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức nâng cao về nền kinh tế thị trường Đức, quan hệ kinh tế với các quốc gia khác trong Liên minh Châu Âu và giúp sinh viên nâng cao khả năng sử dụng hệ thống thuật ngữ và các mẫu lời nói đặc thù vào các tình huống giao tiếp trong các lĩnh vực kinh tế. Một trọng tâm quan trọng khác của học phần là phát triển năng lực dịch các văn bản chuyên ngành kinh tế, năng lực mô tả, trình bày, lập luận, năng lực viết biên bản và thư từ giao dịch. Các chủ điểm được luyện trọng tâm là giao tiếp liên văn hóa, xuất

khẩu và ngoại thương, lưu kho và phân phối, công nghệ, bảo vệ môi trường, thanh toán v.v.

70. GER3025 Kinh tế Đức 3 tín chỉ

Xem môn 58

71. BSA2004 Nhập môn quản trị học 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Hệ thống kiến thức cấu thành nội dung môn quản trị học bao gồm: Vai trò của quản trị trong nền kinh tế hiện đại; sự phát triển của lý thuyết quản trị; các chức năng quản trị, các công việc của nhà quản trị trong một tổ chức (hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra) truyền đạt thông tin trong quản trị; quá trình ra quyết định quản trị; quản trị rủi ro.

72. INE2020 Kinh tế quốc tế 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: INE1051 Kinh tế vĩ mô

Tóm tắt nội dung học phần:

Kinh tế học quốc tế nghiên cứu sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế giữa các quốc gia. Nó nghiên cứu về sự vận động của các luồng hàng hóa, dịch vụ và thanh toán giữa một nước với các nước khác trên thế giới, về những chính sách nhằm điều tiết các luồng vận động này và tác động của các chính sách đó lên phúc lợi của quốc gia. Những vấn đề chính được xem xét bao gồm: cơ sở và lợi ích từ thương mại; mô thức thương mại giữa các nước; nguyên nhân, tác động của các rào cản thương mại và chủ nghĩa bảo hộ mới; mô hình di chuyển nguồn lực quốc tế: nguyên nhân, các hình thức và hiệu quả phúc lợi; các tác nhân, tính năng, sự cân bằng trên thị trường ngoại hối; xác định tỷ giá hối đoái; khái niệm, tầm quan trọng của cán cân thanh

toán quốc tế; sự phối hợp chính sách trên phạm vi quốc tế: cơ chế điều chỉnh sự mất cân bằng trong cán cân thanh toán và tác động của sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế vĩ mô giữa các quốc gia trong các hệ thống tiền tệ quốc tế khác nhau và tác động của chúng đến phúc lợi của quốc gia.

73. BSA2002 Nhập môn Marketing 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn nguyên lý Marketing cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành và phát triển của Marketing; phân tích các yếu tố môi trường marketing; hệ thống thông tin Marketing; công tác nghiên cứu thị trường; quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện kế hoạch Marketing; hành vi mua của khách hàng đến quản trị các nhóm công cụ Marketing, cụ thể như: sản phẩm, giá cả, phân phối và xúc tiến hỗn hợp...

74. BSA2001 Nguyên lý kế toán 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho người học những kiến thức chung về kế toán, vai trò và chức năng của kế toán trong nền kinh tế, tầm quan trọng của việc tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc kế toán chung. Môn học sẽ cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng, về mặt phương pháp luận trong việc thực hành kế toán từ việc xử lý chứng từ tới việc ghi chép chứng và lập các báo cáo kế toán (ở mức độ đơn giản). Đồng thời cũng giúp người học có cách xử lý các vấn đề phát sinh tại doanh nghiệp từ khâu cung cấp, sản xuất tới tiêu thụ. Bằng việc nhận thức được tầm quan trọng của kế toán trong doanh nghiệp nói riêng và nền kinh tế nói chung người học có thể vận dụng kiến thức vào việc thực hành công tác kế toán và nắm được bản chất của công tác này.

75. INE2003 Kinh tế phát triển 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: INE1051 Kinh tế vĩ mô

Tóm tắt nội dung học phần:

Kinh tế học phát triển trước hết là xem xét những vấn đề chung nhất của tăng trưởng và phát triển kinh tế: Khái niệm, những thước đo, những lợi ích và chi phí, những nguồn gốc... Tiếp theo là xem xét một số khác biệt và những đặc điểm chung nhất của các nước đang phát triển. Đây là khởi điểm của sự phát triển kinh tế hiện nay và nó chi phối sự lựa chọn về chiến lược, mô hình và thể chế phát triển của mỗi quốc gia. Sau khi khái quát những lý thuyết chung về phát triển sẽ phân tích những vấn đề chủ yếu của sự phát triển. Đó là sự bất bình đẳng về thu nhập và nghèo đói; lao động và việc làm; các nguồn vốn; thương mại quốc tế; tài nguyên, môi trường... với phát triển. Những vấn đề này xoay quanh ba trụ cột của sự phát triển bền vững. Phân tích sự lựa chọn các chính sách của chính phủ các nước đang phát triển trong việc khai thác các nguồn lực cho tăng trưởng, giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường nhằm đảm bảo quá trình phát triển bền vững. Cuối cùng cần phải quản lý quá trình phát triển. Sự quản lý này không chỉ được thực hiện trong việc hoạch định chiến lược phát triển của từng quốc gia mà nó còn là một sự phối hợp thực hiện trên phạm vi toàn cầu vì phát triển.

76. GER3031 Phiên dịch nâng cao 3 tín chỉ

Xem môn 50

77. GER3018 Biên dịch nâng cao 3 tín chỉ

Xem môn 51

78. GER3024 Kinh tế du lịch Đức 3 tín chỉ

Xem môn 59

79. GER3039 Tiếng Đức Tài chính – Ngân hàng 3 tín chỉ

Xem môn 61

80. GER3038 Tiếng Đức du lịch 3 tín chỉ

Xem môn 62

81. GER3029 Phiên dịch 3 tín chỉ

Xem môn 48

82. GER3016 Biên dịch 3 tín chỉ

Xem môn 49

83. GER3038 Tiếng Đức du lịch 3 tín chỉ

Xem môn 62

84. TOU2001 Nhập môn khoa học du lịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

85. TOU2003 Kinh tế du lịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

86. GER3045 Giao tiếp và lễ tân ngoại giao 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER5010 Tiếng Đức 4B

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về vai trò, tầm quan trọng và các yêu cầu kỹ năng, nghiệp vụ trong giao tiếp, trong lễ tân ngoại giao để có thể vận dụng trong hoạt động kinh doanh du lịch như marketing du lịch, đàm phán, tổ chức các hoạt động du lịch MICE, du lịch sự kiện, lễ hội.... Sinh viên làm quen với các khái niệm cơ bản về giao tiếp, lễ tân, lễ tân ngoại giao,

những nguyên tắc chủ yếu trong giao tiếp quốc tế và lễ tân ngoại giao, các kỹ năng, nghiệp vụ chủ yếu trong giao tiếp, trong hoạt động lễ tân ngoại giao, lễ nghi giao tiếp quốc tế và vận dụng các kỹ năng nghiệp vụ giao tiếp và lễ tân ngoại giao trong hoạt động du lịch ở Việt Nam.

87. TOU2009 Quản trị kinh doanh lữ hành 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: TOU2003 Kinh tế du lịch

Tóm tắt nội dung học phần:

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

88. TOU2008 Quản trị kinh doanh khách sạn 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: TOU2003 Kinh tế du lịch

Tóm tắt nội dung học phần:

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

89. TOU... Hướng dẫn du lịch 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

90. GER3041 Tiếng Đức du lịch nâng cao 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: GER3038 Tiếng Đức du lịch

Tóm tắt nội dung học phần: Sinh viên tiếp tục được rèn luyện có chiều sâu các kỹ năng đã đạt được ở học phần tiên quyết, vận dụng các kỹ năng đó cũng như bổ sung thêm các kỹ năng khác. Nội dung học hướng tới các hoạt động đòi hỏi ở mức độ cao hơn trong lĩnh vực du lịch cũng như trong lĩnh vực quản lý khách sạn, văn phòng du lịch. Nội dung, kiến thức về những hoạt động trên sẽ được truyền tải trên lớp và sau đó được áp dụng vào thực tiễn dưới hình thức „dự án“ (Projekt).

91. GER 3031 Phiên dịch nâng cao 3 tín chỉ

Xem môn 50

92. GER3018 Biên dịch nâng cao 3 tín chỉ

Xem môn 51

93. GER 3042 Tiếng Đức Kinh tế 3 tín chỉ

Xem môn 60

94. GER3024 Kinh tế du lịch Đức 3 tín chỉ

Xem môn 59

95. GER2015 Đất nước học Áo – Thụy sĩ 3 tín chỉ

Xem môn 35